

BẢN TIN TUẦN

19/09-23/09/2011



TỔNG QUAN

Sự kiện đáng chú ý trên thị trường thế giới: FED công bố biện pháp hỗ trợ mới cho nền kinh tế Mỹ qua biện pháp tăng nắm giữ các loại trái phiếu dài hạn và giảm nắm giữ các loại trái phiếu ngắn hạn, trị giá 400 tỷ USD, theo đó tạo điều kiện cho lãi suất vay vốn trên thị trường giảm xuống. Biện pháp trên được giới tài chính nhìn nhận là chưa đủ nói lỏng tiền tệ để hỗ trợ tăng trưởng. Trái lại, phản ứng lại với việc FED thừa nhận có nhiều rủi ro suy thoái cho nền kinh tế, thị trường tài chính toàn cầu đã sụt giảm mạnh. Tuần qua giá vàng thế giới cũng có sự điều chỉnh mạnh xoay quanh mức bình quân 1750 USD/ounce.

Diễn biến kinh tế vĩ mô đáng chú ý:

CPI hai thành phố lớn được công bố trong tuần qua. CPI Hà Nội chỉ tăng 0.2% so với tháng 8, trong khi đó CPI thành phố Hồ Chí Minh tăng 0.88% so với tháng trước. Biến động của giá trang sức vàng và yếu tố chi phí giáo dục trong mùa khai trường đã có những ảnh hưởng tiêu cực tới CPI tháng 9. Tuy nhiên nhóm lương thực, thực phẩm, dịch vụ ăn uống... đã hạ mạnh đà tăng và cho thấy hiệu quả bước đầu của công tác bình ổn giá trong thời gian qua.

Bộ Tài chính vừa quyết định thành lập tổ kiểm tra giá nhập khẩu xăng dầu tại doanh nghiệp chiếm trên 60% thị phần là Petrolimex và 3 đơn vị đầu mối khác. Đây là một hành động hướng tới công khai-minh bạch hoạt động kinh doanh xăng dầu của các doanh nghiệp chủ chốt, và được thực hiện ngay sau cuộc hội thảo căng thẳng giữa Bộ Công Thương và Bộ Tài Chính về điều hành thị trường xăng dầu từ nay đến cuối năm. Thời gian các tổ kiểm tra kéo dài 5 – 7 ngày và số liệu thanh tra sẽ được công khai.

NHNN tiếp tục duy trì đều đặn tổng giá trị cho vay trên thị trường mở ở mức 20 - 25.000 tỷ đồng và gần đây đã nói mức kỳ hạn lên 14 ngày. Như vậy, NHNN đang nhất quán thực hiện các cam kết hỗ trợ vốn và thanh khoản cho các ngân hàng thương mại thông qua công cụ thị trường mở quan trọng này.

Thị trường đã có tuần điều chỉnh thứ hai sau sóng tăng kéo dài 4 tuần liên tiếp. Các biến động xấu trên thị trường tài chính Mỹ và Châu Âu, diễn biến giá vàng, cuộc tranh luận xoay quanh chính sách điều hành thị trường xăng dầu... là các yếu tố chính tác động tới thị trường trong tuần. Tâm lý quan ngại trên thị trường thế giới có khả năng là tác nhân dẫn tới việc NĐTNN bán ròng mạnh tuần qua. Về mặt kỹ thuật, có khả năng thị trường đang ở sóng điều chỉnh (số hai theo lý thuyết sóng Elliot). VN-Index có hỗ trợ mạnh ở 416 điểm còn HNX-Index ở mức 71 điểm. Thời gian điều chỉnh có thể kéo dài, thị trường thậm chí có thể chuyển sang trạng thái đi ngang. Chỉ số chỉ có thể phục hồi khi thanh khoản tăng mạnh trở lại (với mức khoảng trên 100 triệu đơn vị mỗi phiên).

BAN PHÂN TÍCH

GD Ban: Bình Phạm

Binhpt@psi.vn

Nghiên cứu thị trường & KT vĩ mô

Ngô Hồng Đức

ducnh@psi.vn

Đào Hồng Dương

duongdh@psi.vn

CTCP CK Dầu Khí (PSI)

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội.

ĐT: (84-4) 39343888

Fax: (84-4) 39343999

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: SÀN HỒ CHÍ MINH

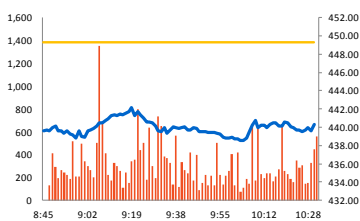
Tổng quan thị trường tuần

HSX	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	440.30	↓ -16.81	-3.68%
KLGD (triệu ck)	225.86	↓ -105.16	-31.77%
GTGD (tỷ đồng)	4,650.93	↓ -1,196.11	-20.46%

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	440.30	↓ -8.96	-1.99%
KLGD (triệu ck)	42.85	↓ -4.01	-8.56%
GTGD (tỷ đồng)	715.50	↓ -194.50	-21.37%
Tổng cung (triệu ck)	70.22	↑ 6.07	9.46%
Tổng cầu (triệu ck)	71.10	↓ -13.03	-15.48%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.36	↓ -4.36	-64.85%
KL bán (triệu ck)	2.63	↓ -5.39	-67.19%
Giá trị mua (tỷ đồng)	76.04	↓ -113.57	-59.89%
Giá trị bán (tỷ đồng)	113.39	↓ -152.18	-57.30%

Biến động phiên cuối tuần



Đồ thị VN-Index

Nhận định sàn HSX

Tín hiệu kỹ thuật cho thấy chỉ số đã bắt đầu đi vào một xu thế giảm mặc dù sức giảm giá còn yếu. Thanh khoản HOSE tiếp tục sụt giảm. Công cụ dòng tiền MFI chưa cho tín hiệu phục hồi nào từ yếu tố dòng tiền.

VN-Index có thể đang trong sóng điều chỉnh số 2 (elliott). Mức điều chỉnh này tối thiểu về mức fibonacci 38,2% (437 điểm), và tối đa là ngưỡng 416 điểm (fibonacci 61.8%). Như vậy, chỉ số có hỗ trợ mạnh ở mức 416 điểm nếu như ngưỡng 437 thực sự bị phá vỡ.

Trên thị trường, báo cáo tài chính 8 tháng đầu năm thể hiện sự phân hóa mạnh. Một số doanh nghiệp ngành cao su, dược phẩm, đang chiếm ưu thế. Trong khi đó, dòng tiền ngắn hạn đang có dấu hiệu chiếm ưu thế trên thị trường khi nhiều mã cổ phiếu vẫn tiếp tục nhận được lực cầu đột biến và đi ngược lại xu hướng chung (IJC là một ví dụ khá điển hình).

Khuyến nghị chung

Nếu VN-Index giảm break down phá vỡ 437 điểm, NĐT nên giảm tỷ lệ cổ phiếu và chờ đợi thị trường về mức hỗ trợ mạnh ở gần 416 điểm. Thị trường đang có chiều hướng giảm trong ngắn hạn. Về trung hạn, NĐT vẫn có thể đặt kỳ vọng ở các sóng tăng tiếp theo khi vĩ mô các tháng cuối năm đang có dấu hiệu bình ổn trở lại.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: SÀN HÀ NỘI

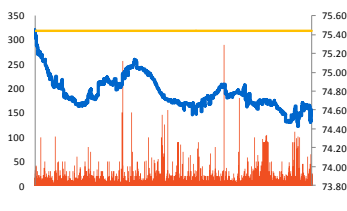
Tổng quan thị trường tuần

HNX	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	74.58 ↓	-0.30	-0.40%
KLGD (triệu ck)	202.51 ↓	-135.02	-40.00%
GTGD (tỷ đồng)	2,301.52 ↓	-1,591.73	-40.88%

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	74.58 ↓	-0.86	-1.14%
KLGD (triệu ck)	36.59 ↓	-6.25	-14.60%
GTGD (tỷ đồng)	414.59 ↓	-74.22	-15.18%
Tổng cung (triệu ck)	60.15 ↑	0.26	0.43%
Tổng cầu (triệu ck)	61.98 ↓	-10.42	-14.40%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.27 ↓	-0.60	-68.84%
KL bán (triệu ck)	0.42 ↓	-0.52	-54.98%
Giá trị mua (tỷ đồng)	3.04 ↓	-9.64	-76.00%
Giá trị bán (tỷ đồng)	6.62 ↓	-6.41	-49.20%

Biến động phiên cuối tuần



Đồ thị HNX-Index

Nhận định sàn HNX

HNX-Index sau khi phá vỡ xu thế giảm dài hạn, tạo thành 1 sóng tăng, hiện đang trong kì điều chỉnh, sóng số 2 (elliott) và đang trong thời gian tích lũy, chờ đợi những diễn biến từ nền kinh tế vĩ mô.

HNX-Index hiện có 2 khoảng dao động:

- Nếu tăng trở lại ngay từ ngưỡng 74.5 điểm, HNX-Index có khả năng dao động trong khoảng 74.5 – 80 điểm.
- Nếu giảm qua ngưỡng 74.5 điểm, HNX-Index có khả năng tiếp tục giảm về hỗ trợ 71 điểm. Và dao động trong khoảng này.

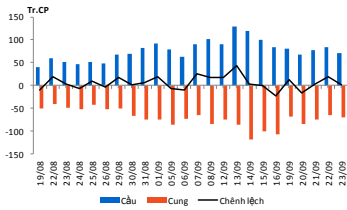
Khi HNX-Index điều chỉnh những vẫn duy trì mức cao hơn ngưỡng 71 điểm (fibonacci 61.8%) thì NĐT vẫn có thể hy vọng vào một sóng tăng tiếp theo nếu vĩ mô có những chuyển biến tích cực trong khoảng cuối năm.

Khuyến nghị chung

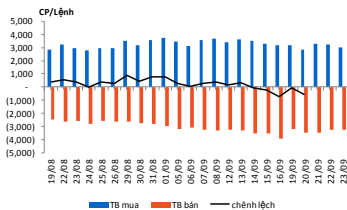
NĐT nên giảm tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu trong ngắn hạn nếu HNX-index phá vỡ 74.5 điểm, và chỉ mua vào nếu thanh khoản thị trường tăng mạnh trở lại, vượt mức 50 triệu đơn vị bình quân mỗi phiên, trợ 70 điểm.

DIỄN BIẾN SÀN HỒ CHÍ MINH

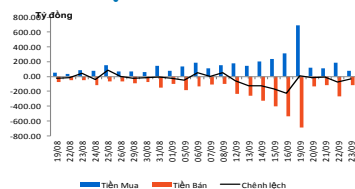
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN

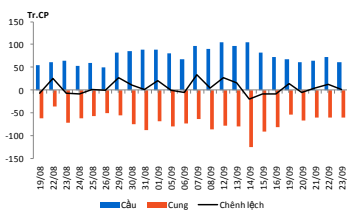


VN-Index tiếp tục có 1 tuần giảm điểm, với 3 phiên giảm điểm sâu. Trong phiên cuối tuần, khép lại đợt khớp lệnh mở cửa, VN-Index ghi nhận mức giảm 9.65 điểm, tức 2,15%, và lùi sâu về 439.61 điểm. Cổ phiếu bluechips vẫn là nhóm có mức giảm mạnh nhất thị trường, trụ cột VIC, MSN, BVH lại là 3 mã giảm mạnh nhất. Thị trường tiếp tục chìm trong sắc đỏ trong đợt khớp lệnh liên tục, đến giữa yong nhóm Bluechips chỉ còn duy nhất PVF đang tăng 0.4 ngàn đồng (+2,82%), hầu hết các Bluechips đang giảm giá khá mạnh. Kết thúc đợt khớp lệnh liên tục, VN-Index giảm đến 10.06 điểm, tức 2,24% xuống 439.2 điểm. Đến cuối phiên, VN-Index không có nhiều sự thay đổi, chỉ thu nhẹ mức giảm xuống 8.96 điểm (-1,99%) chốt tuần ở 440.3 điểm. Tính cả tuần, VN-Index mất 21.4 điểm so với đầu tuần và 16.8 điểm so với cuối tuần trước

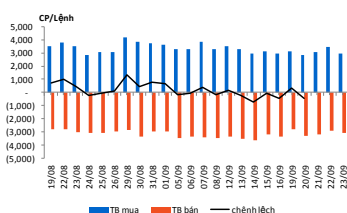
Toàn sàn nêu loại trừ 10.4 triệu cổ phiếu giao dịch thỏa thuận, trị giá 210 tỷ đồng thì giao dịch khớp lệnh chỉ còn 32.45 triệu đơn vị, tương đương 505.5 tỷ đồng.

DIỄN BIẾN SÀN HÀ NỘI

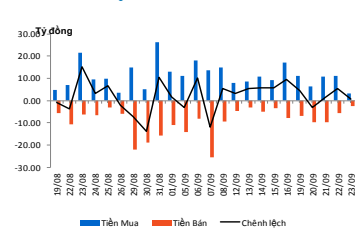
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



HNX-Index cũng có 1 tuần giảm điểm tuy nhiên mức giảm không mạnh như sang HOSE. Trong phiên cuối tuần, sự đi xuống của những mã chủ chốt KLS, VND, PVX, VCG, SHN... khiến HNX-Index giảm 0.58 điểm, tương ứng 0,77% xuống 74.86 điểm ngay từ đợt giao dịch mở cửa. Đầu đợt khớp lệnh liên tục, HNX-Index có sự cải thiện nhẹ do các mã chủ chốt dần thu hẹp đà giảm, giảm xung quanh mức 0.3-0.4 điểm, tuy nhiên sự cải thiện không duy trì được lâu, đến 10h KLS, VND, SHB đảo chiều giảm mạnh hơn khiến HNX-Index giảm 0.78 điểm, tương ứng 1.03% xuống 74.66 điểm. Chốt phiên HNX-Index giảm tổng cộng 0.86 điểm, tương đương 1.14% và lùi về 74.58 điểm. Thị trường có 182 mã giảm 88 mã tăng giá và 122 mã đứng cũng chưa có giao dịch.

Khối lượng giao dịch toàn phiên giảm 15% về khối lượng, còn 36.77 triệu cổ phiếu và 16% về giá trị còn 417 tỷ đồng. KLS và VND là hai mã có tỷ trọng giao dịch nhiều nhất với trên 3 triệu cổ phiếu mỗi mã.

Giao dịch cổ phiếu các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam

Tuần qua, trong 24 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 7 cổ phiếu tăng giá và 15 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PXT (tăng 5,00%). Cổ phiếu giảm nhiều nhất là PCG (giảm 15,15%). Trung bình, trong tuần các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 1,59 %. Tổng khối lượng giao dịch đạt 38,63 triệu đơn vị. PVX được giao dịch nhiều nhất với hơn 10 triệu đơn vị cổ phiếu.

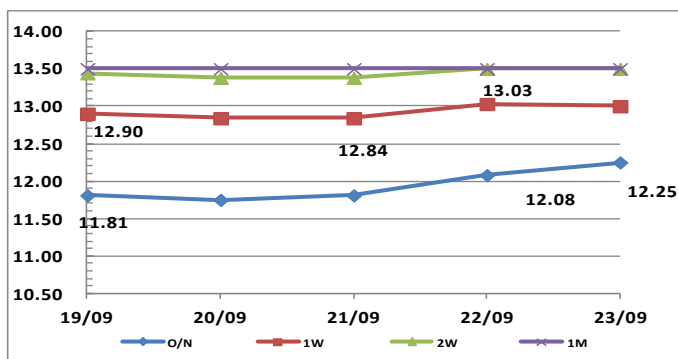
Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN tuần 32/2011:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (1 cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B*	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5.6	3,700	↓ -15.15	0.49	16.47	HNX
2	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	7.3	1,055,700	↑ 1.39	0.43	0.71	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	24.6	4,409,800	↑ 1.23	1.44	2.41	HNX
4	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	10.0	763,200	↓ -0.99	0.82	21.26	HNX
5	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	7.3	61,200	↓ -9.88	0.68	31.74	HNX
6	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6.9	1,061,700	→ 0.00	0.69	5.19	HNX
7	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	17.6	2,636,900	↑ 2.33	1.05	2.63	HNX
8	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	12.3	1,243,500	↑ 4.24	2.15	5.62	HNX
9	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	14.7	5,040,600	↓ -0.68	0.94	10.58	HNX
10	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	16.9	205,100	↓ -0.59	0.72	8.54	HNX
11	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	8.6	55,400	↓ -3.37	0.83	11.03	HNX
12	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	16.9	659,900	↓ -1.74	1.43	4.52	HNX
13	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	12.3	10,030,300	↓ -0.81	0.54	4.62	HNX
14	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	33.0	2,685,170	↑ 4.10	1.97	5.33	HSX
15	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	12.9	1,171,300	→ 0.00	1.15	7.05	HSX
16	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	36.5	78,770	↓ -2.67	2.46	10.98	HSX
17	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	7.7	600,880	↓ -1.28	0.68	5.32	HSX
18	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	39.0	647,000	↑ 2.09	3.01	14.95	HSX
19	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	14.2	2,725,430	↓ -5.96	1.26	16.97	HSX
20	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4.8	2,539,600	↓ -4.00	0.62	37.87	HSX
21	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	7.5	218,930	↓ -1.32	0.64	1.71	HSX
22	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6.7	155,960	↓ -1.47	0.61	7.60	HSX
23	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10.7	417,350	↓ -8.55	0.97	N/A	HSX
24	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	6.3	166,290	↑ 5.00	0.63	N/A	HSX
25	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	5.8	94,000	→ 0.00	0.00	0.00	UPCOM
26	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	4.2	217,200	↓ -56.25	0.39	N/A	UPCOM
27	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	3.5	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
28	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4.5	15,000	→ 0.00	0.00	0.00	UPCOM
29	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	2.6	-	→ 0.00	0.26	N/A	UPCOM

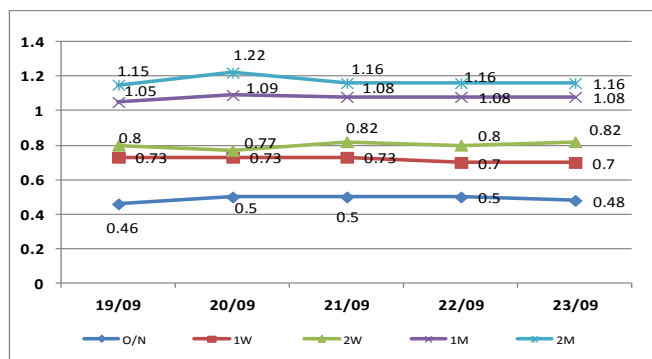
Nguồn: HSX, HNX

KINH TẾ VĨ MÔ

1. Lãi suất liên ngân hàng

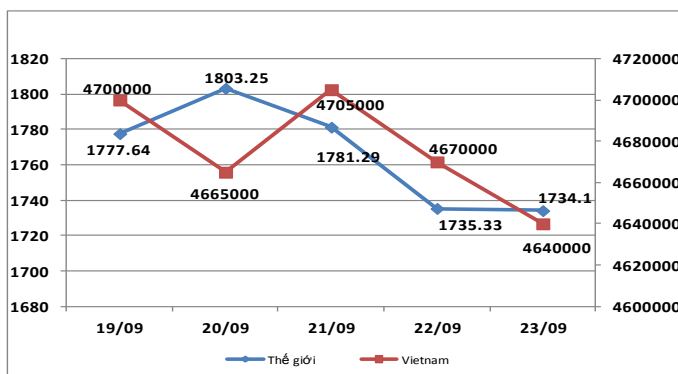
LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (VND, %)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

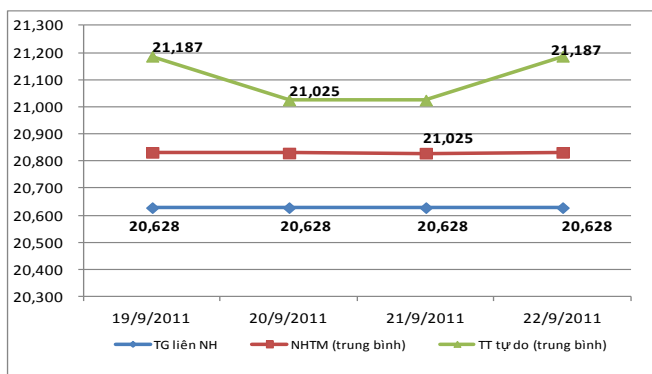
LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (USD, %)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

2. Thị trường vàng và ngoại hối

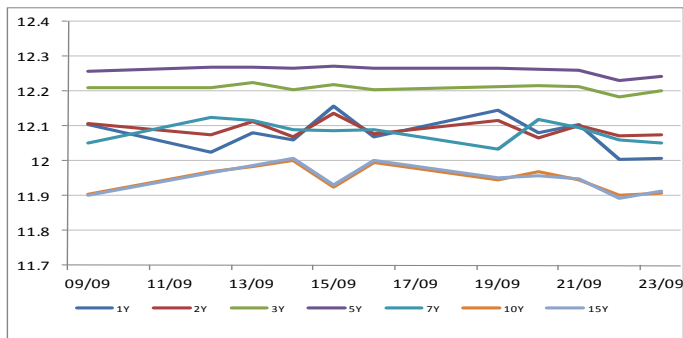
GIA VÀNG TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

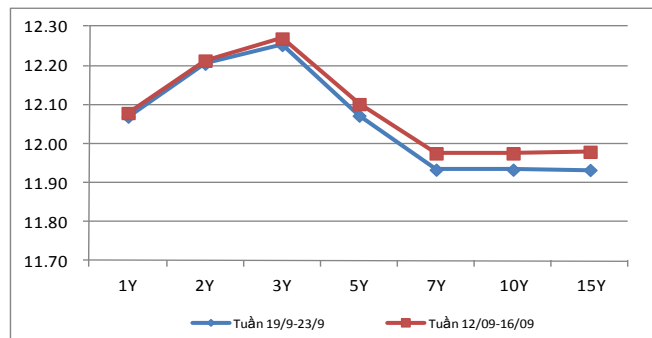
TỶ GIÁ


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

3. Thị trường trái phiếu

LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (BÌNH QUÂN, %)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (%)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG NIÊM YẾT THEO TUẦN.
HSX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VIC	102,000	101,000	-0.98	194,955
QCG	23,600	23,300	-1.27	175,440
IJC	11,000	12,300	11.82	162,557
STB	14,100	14,200	0.71	149,258
KDC	35,200	35,500	0.85	144,494

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
LCM	22,900	29,000	6,100	26.64
PXL	5,300	6,400	1,100	20.75
KBC	14,600	16,700	2,100	14.38
ACL	27,000	30,800	3,800	14.07
JVC	12,300	14,000	1,700	13.82

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
TV1	8,700	7,000	-1,700	-19.54
VKP	1,800	1,500	-300	-16.67
ATA	18,800	15,700	-3,100	-16.49
DAG	8,700	7,500	-1,200	-13.79
TCR	7,000	6,100	-900	-12.86

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
FPT	95,285	VIC	143,855
KDC	82,298	FPT	71,981
SJS	36,855	BVH	58,390
SSI	33,214	HAG	47,536
VNM	29,450	SJS	33,060

HNX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	12,400	12,500	0.81	249,305
VND	12,500	12,900	3.20	215,779
PVX	12,400	12,300	-0.81	124,901
PGS	24,300	24,600	1.23	110,552
VCG	14,900	14,600	-2.01	109,232

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
POT	8,900	12,100	3,200	35.96
HCT	8,700	11,400	2,700	31.03
IVS	6,300	7,900	1,600	25.40
PSC	12,300	14,400	2,100	17.07
NDN	9,400	10,900	1,500	15.96

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
S12	7,400	5,800	-1,600	-21.62
MCF	16,200	13,200	-3,000	-18.52
HST	5,400	4,400	-1,000	-18.52
CMS	15,800	13,000	-2,800	-17.72
MIC	26,100	22,000	-4,100	-15.71

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
TAG	6,411	PVX	5,136
ACB	3,563	SJ1	4,000
VCG	3,182	ACB	3,563
KLS	3,086	DLR	3,042
PGS	2,927	PGS	2,909

THỐNG KÊ GIAO DỊCH PHIÊN CUỐI TUẦN

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
STB	14,200	14,200	0.00	47,932
VIC	104,000	101,000	-2.88	45,500
HQC	14,000	13,500	-3.57	32,595
DLG	23,000	23,400	1.74	31,908
EB	16,300	16,000	-1.84	29,849

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
BAS	2,000	2,100	100	5.00
UDC	6,000	6,300	300	5.00
PXL	6,100	6,400	300	4.92
ACL	29,400	30,800	1,400	4.76
AGD	19,100	20,000	900	4.71

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
RIC	10,000	9,500	-500	-5.00
HDG	20,000	19,000	-1,000	-5.00
LM8	10,100	9,600	-500	-4.95
DCL	18,200	17,300	-900	-4.95
SPM	44,900	42,700	-2,200	-4.90

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VNM	19,350	VIC	21,218
FPT	13,627	VNM	19,350
SJS	7,949	FPT	13,277
DPM	5,187	BVH	12,165
VIC	5,120	SJS	9,662

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VND	12,900	12,900	0.00	41,507
KLS	12,600	12,500	-0.79	41,220
AAA	16,600	17,700	6.63	20,280
PVX	12,500	12,300	-1.60	19,960
PGS	25,000	24,600	-1.60	15,249

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SDU	11,500	12,300	800	6.96
TVD	10,100	10,800	700	6.93
VDL	31,900	34,100	2,200	6.90
PXA	5,800	6,200	400	6.90
CCM	11,700	12,500	800	6.84

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
HTB	56,000	52,100	-3,900	-6.96
CVN	28,000	26,100	-1,900	-6.79
VC2	26,700	24,900	-1,800	-6.74
PCG	6,000	5,600	-400	-6.67
PCT	4,500	4,200	-300	-6.67

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KLS	1,588	PVS	1,350
PSI	235	VNC	369
SCR	218	AAA	134
SDH	140	SDH	119
AAA	122	SCR	111

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ